TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **221**/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 107/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Anh D, sinh năm 1992; CCCD: ***

Địa chỉ: C36 Thái Văn L, Tổ 1, Khu phố 6, phường Vũng T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Quỳnh C, sinh năm 1994; CCCD: ***

Địa chỉ: 51/14 Phan Huy I, phường Tân B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Anh D và bà Nguyễn Thị Quỳnh C tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn vào ngày 17/01/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Đức B, huyện Tánh L, tỉnh Bình T (nay là xã Đồng K, tỉnh Lâm Đ - Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 04). Quan hệ hôn nhân giữa ông D và bà C là hợp pháp, phù hợp với Luật hôn nhân và gia đình.

Thời gian đầu, hai bên chung sống hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh khoảng 01 năm nay do bất đồng quan điểm sống khiến không khí gia đình nặng nề, tình cảm vợ chồng không còn. Hai bên đã ly thân từ đó cho tới nay. Nay ông D và bà C yêu cầu được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Trường S, sinh ngày 17/7/2020. Hai bên thỏa thuận: Bà C trực tiếp nuôi dưỡng con chung, vấn đề cấp dưỡng hai bên tự

thỏa thuận.

[3] Về tài sản chung: Hai bên khai không có.

[4] Về nợ chung: Hai bên khai không có.

[5] Về lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình do ông Nguyễn Anh D và bà Nguyễn Thị Quỳnh C chịu.

[6] Xét thấy, yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Nguyễn Anh D và bà Nguyễn Thị Quỳnh C là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên Tòa công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Anh D và bà Nguyễn Thị Quỳnh C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Trường S, sinh ngày 17/7/2020. Giao 01 con chung cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng, ông D và bà C tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng do ông Nguyễn Anh D và bà Nguyễn Thị Quỳnh C chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông D và bà C đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003124 ngày 11/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân xã Đồng K, tỉnh Lâm Đ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Mỹ Kiều